TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-PT
Ngày 25 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.
Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Bích Ngọc;
Ông Nguyễn Xuân Trọng.
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh V.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Tuyến, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2023/TLPT- HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh V.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 08/7/1991; trú tại: TDP S, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh V; giới tính: Nam; văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 24/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2023, anh Trần Tuấn A ở tổ dân phố (TDP) S - Đ - T mời một số bạn bè ăn cơm, uống rượu tại gia đình gồm: Anh Đỗ Anh Tuấn và vợ là chị Nguyễn Thị M ở TDP S, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh V. Khoảng 20 giờ

30 phút cùng ngày, có Phương Mộng Đ ở TDP Đ, thị trấn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đều trú tại TDP S, thị trấn Đ đến tham gia cùng. Sau khi ăn xong, Trần Tuấn A mời mọi người sang quán Karaoke T (nằm trên diện tích đất nhà anh Tuấn A) do Nguyễn V ở thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh T thuê lại của Trần Tuấn A để kinh doanh và trực tiếp làm quản lý để hát. Khi T đi đến giữa sân của quán thì gặp anh Nguyễn V. Tại đây giữa T và Thắng xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Do không nghe rõ T hỏi gì, Thắng trả lời *"Dạ*" thì T nói "*Mày hả cái gì*", Thắng nói "*Em dạ chứ có hả đâu*", T chửi lại "*Đ. mẹ mày*" rồi lao vào dùng tay phải đấm 1 phát vào phía sau gáy bên trái Thắng. Bực tức vì bị đánh, Thắng chạy vào bên trong quầy lễ tân quán karaoke lấy 01 con dao phớ dài khoảng 50cm có sẵn từ trước, cầm ra đuổi theo T nhưng được mọi người can ngăn. Thấy vậy, T bỏ chạy ra cổng quán ra karaoke, gặp và nói với Nguyễn Văn H đang đứng ở cổng "*mày chở anh về nhà cái*", Huy đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS 88E1-338.55. Khi về đến nhà T, T bảo Huy đứng chờ ở cổng rồi chạy ra gốc cây nhãn ngoài vườn lấy khẩu súng dạng tự chế dài 123cm, có báng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại, cò, vòng cò, búa đập bằng kim loại, bên trong có sẵn 01 viên đạn hình trụ tròn, vỏ đạn màu vàng, dài khoảng 05cm, đường kính khoảng 1,5cm. T tháo viên đạn từ súng ra, đúc vào túi quần. Khi thấy T cầm khẩu súng đi ra, Huy hỏi "*Cầm súng đi để làm gì*", T nói "*Để tao bắn dọa nó*" - ý nói bắn dọa Thắng, rồi bảo Huy chở quay lại quán. Đến nơi, T cầm khẩu súng đi vào trong khu vực sân để tìm Thắng nhưng được mọi người can ngăn, kéo ra phía ngoài cổng. Lúc này Thắng đang ngồi uống nước ở bàn kê ở sân, quay lại thấy T tay đang cầm khẩu súng. T đưa súng và 01 viên đạn cho Huy và nói *"Lắp đạn cho anh*". Huy đồng ý, bấm chốt bẻ nòng súng xuống, lắp đạn rồi gạt nòng súng lên, đưa lại cho T. Thấy vậy, lo sợ T sẽ bắn chết mình nên Thắng bỏ chạy ra phía sau giếng khu nhà cấp 4 của gia đình anh Trần Tuấn A để nấp. Lúc này T đứng phía ngoài đường, cách cổng quán karaoke T 2,5m, cách vị trí Thắng ngồi khoảng 15m, cầm súng hướng lên trên, chếch hướng về quán karaoke bắn 1 phát súng gây tiếng nổ lớn. Thấy vậy mọi người có mặt hoảng sợ chạy vào trong quán, đóng cửa cổng lại. Thắng hoảng sợ trốn phía sau giếng khoảng 3-5 phút tiếp tục chạy lên quán karaoke tiếp tục nấp ở đó. Trong quá trình bỏ chạy, do hoảng sợ nên Thắng bị ngã, bàn chân trái bị rách ngón chân cái, xây sát khuỷ tay phải. Sau khi bắn xong, T cầm súng chạy bộ một mình ra phía nghĩa trang của TDP S, thị trấn Đ, vứt khẩu súng ở bờ mương sau đó bắt taxi lên T phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang để bỏ trốn. Buổi trưa ngày 15/3/2023, T gọi điện cho bạn là anh Nguyễn Văn Việt trú tại TDP S, thị trấn Đ, nhờ và chỉ dẫn Việt đến vị trí đã vứt khẩu súng lấy sau đó đem giao nộp cho Cơ quan Công an. Cùng ngày,

T đến Cơ quan điều tra Công an huyện T trình diện, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, anh Nguyễn V đã trình báo cơ quan Công an. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiếp nhận vụ việc tiến hành khám nghiệm, xác minh hiện trường, thu giữ vật chứng liên quan theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 07 mảnh kim loại màu ghi xám thu tại sân trước cửa quán karaoke T.

- Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp: 01 quần âu dài, không nhãn mác màu ghi xanh, 01 áo phông cộc tay màu xanh lam, nhãn hiệu MASCULINE đã qua sử dụng;

- Nguyễn Văn Việt giao nộp 01 khẩu súng dài 123cm, báng súng bằng gỗ, lòng súng bằng kim loại, đường kính ống đầu lòng 1,8cm, thân súng có cò, vòng cò, búa đập.

- Nguyễn Văn H tự nguyện giao: 01 xe mô tô BKS 88E1-338.554, nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn trắng - đen - bạc có số khung RLHJA3923LY084456, số máy JA39E2088801;

- Đối với con dao phớ Nguyễn V sử dụng để rượt đuổi T, trong quá trình can ngăn, có người đã giằng lấy bỏ đi. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không có kết quả.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định số 75, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định đối với khẩu súng và các mảnh kim loại thu giữ . Ngày 23/3/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có bản Kết luận số716/KL-KTHS, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng, là súng săn theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Luật số 14/2017/QH14 ban hành ngày 20/6/2017 về Quản lý, sủ dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tình trạng hoạt động bình thường.

- 07 mảnh kim loại gửi giám định thường gặp trong T phần chế tạo đạn, loại đạn dùng cho súng săn (hay còn gọi là đạn ghém). Sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định…".

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét nơi ở, đồ vật đối với bị cáo T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về nguồn gốc khẩu súng săn và 01 viên đạn quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng vài ngày trước, T nhặt được tại bãi rác gần nghĩa trang của TDP. S, thị trấn Đ. Do tò mò, muốn tìm hiểu khẩu súng nên T đã mang về nhà cất giấu ở trên cây nhãn trong vườn nhà, không mang đến cơ quan chức năng giao nộp theo quy định. Việc Nguyễn Văn T cất giấu, sử dụng khẩu súng, viên đạn trên là súng săn không phải là vũ khí quân dụng. Bên cạnh đó bản thân T chưa bị xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên chưa đủ yếu tố cấu T tội "Tàng trữ, sử dụng súng săn" quy định tại Điều 306 BLHS. Ngày 16/4/2023, Công an huyện T có Tờ trình số 672, đề nghị UBND huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T. Ngày 18/4/2023, UBND huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 737/QĐ-XPHC đối với T về hành vi "Tàng trữ, sử dụng súng săn" theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ với mức phạt tiền: 15.000.000 đ. Ngày 26/4/2023 T đã nộp phạt số tiền trên.

Quá trình điều tra, bị hại và một số nhân chứng khai nhận khi T sử dụng súng bắn dọa Nguyễn V, T đã bắn 2 phát súng do đã nghe thấy có 2 tiếng nổ cách nhau khoảng thời gian từ 2-5 phút. Tuy nhiên T và Huy chỉ thừa nhận bắn một phát súng duy nhất do T chỉ có 1 viên đạn. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa các bị can với bị hại, nhân chứng nhưng không làm rõ được. Do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, không đủ cơ sở để kết luận T bắn 02 phát súng đe dọa Nguyễn V ngày 14/3/2023.

Đối với hành vi Nguyễn Văn T dùng tay đấm 01 phát vào phía sau gáy bên trái và thương tích khi bỏ chạy của bị hại: Quá trình điều tra xác định do thương tích nhẹ, nên anh Thắng không có yêu cầu, đề nghị gì và có đơn từ chối giám định thương tích. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý .

Đối với anh Trần Tuấn A, quá trình điều tra xác định: Ngày 01/01/2022, anh Trần Tuấn A được Công an huyện T cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đối với cơ sở kinh doanh quán Karaoke T. Sau đó do không có nhu cầu kinh doanh, ngày 20/02/2023 Trần Tuấn A cho Nguyễn V thuê lại để kinh doanh. Việc anh Trần Tuấn A cho thuê lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đã vi phạm định tại điểm d khoản 3 Điều 12 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 30/6/2023, Công an huyện T có Tờ trình 1021, đề nghị UBND huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Tuấn A. Ngày 03/7/2023, UBND huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2025/QĐ-XPHC với mức phạt tiền: 6.000.000 đ. Ngày 12/7/2023 anh Trần Tuấn A đã nộp phạt số tiền trên.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị T dùng súng bắn đe dọa, anh Thắng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện T không đặt ra vấn đề bồi thường.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 88E1-338.554 do Nguyễn Văn H giao nộp, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị Xa (là mẹ đẻ Huy). Ngày 14/3/2023, Huy mượn chiếc xe trên của chị Xa để đi làm rồi đi uống rượu tại nhà Trần Tuấn A. Bản thân chị Xa không biết Huy sử dụng chiếc xe máy này để

chở T mang súng đi đến quán Karaoke T đe dọa giết người. Ngày 03/4/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị Xa chiếc xe mô tô trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh V đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đe dọa giết người";

Áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 24/3/2023;

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 21/9/2023 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, cụ thể: Giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 14/3/2023, do có mâu thuẫn khi chuẩn bị hát Karaoke tại quán T T nên Thắng chạy vào bên trong quầy lễ tân quán karaoke lấy 01 con dao phớ dài khoảng 50cm có sẵn từ trước, cầm ra đuổi theo T nhưng được mọi người can ngăn. Nguyễn Văn T nhờ Nguyễn Văn H đưa về nhà lấy một khẩu súng săn dài 123cm, đường kính đầu nòng súng 1,8cm và 01 viên đạn ghém hình trụ tròn, vỏ đạn màu vàng, dài khoảng 05cm rồi nhờ Nguyễn Văn H sử dụng xe mô tô chở đến quán Karaoke T thuộc TDP S, TT. Đ, huyện T, tỉnh

V, mục đích để bắn dọa anh Nguyễn V. Tại đây, sau khi Huy lắp đạn, đưa súng cho T, T đứng cách vị trí anh Thắng khoảng 15m, cầm súng chếch lên trên trời phía quán karaoke bắn 1 phát súng gây tiếng nổ lớn. Do lo sợ T sẽ dùng súng giết mình nên anh Thắng phải bỏ chạy, ẩn nấp.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đe dọa giết người", theo qui định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nhận thức được về hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này khi T và anh Thắng xô sát với nhau bằng tay không thì anh Thắng đã chạy vào quán lấy hung khí nguy hiểm là 01 con dao phớ dài khoảng 50cm có sẵn từ trước, cầm ra đuổi theo T nhưng được mọi người can ngăn. Thấy vậy, T bỏ chạy ra bảo Huy chở về nhà để lấy súng ra dọa. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đúng pháp luật, không có cơ sở để giảm hình phạt. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp chứng cứ mới đó là Huân chương kháng chiến hạng Nhì của ông Lê Văn Ý (ông ngoại của bị cáo), Huân chương kháng chiến hạng Ba của bà Lê Thị Xuân (bà ngoại bị cáo). Ông, bà của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng nhiều huân chương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con nhỏ, chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương, được UBND xã xác nhận, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trước đó bị hại đã có hành vi dùng dao đuổi chém bị cáo nên cũng gây ức chế tâm lý cho bị cáo dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét giữ nguyên hình phạt 9 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo T người có ích cho xã hội, có điều kiện chăm lo cho vợ và con nhỏ như quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng về tội "Đe dọa giết người", thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Tam Đảo;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành